

BÁO CÁO

**Kết quả thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng
9 tháng đầu năm 2018**

Thực hiện Chương trình số 106-CTr/TU ngày 09/02/2017 của Ban Thường vụ tỉnh ủy về công tác lãnh đạo, chỉ đạo phòng, chống tham nhũng năm 2017; Văn bản số 136-CV/BNC ngày 11/4/2016 của Ban Nội chính tỉnh ủy về việc hướng dẫn đề cương báo cáo công tác phòng, chống tham nhũng và Văn bản số 259-CV/BNC ngày 06/10/2016 của Ban Nội chính tỉnh ủy về việc thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW của Bộ Chính trị;

Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo kết quả công tác phòng, chống tham nhũng 9 tháng đầu năm 2018 như sau:

I. Công tác phòng, chống tham nhũng.

1. Kết quả thực hiện các giải pháp phòng ngừa tham nhũng.

a) Sự lãnh đạo, chỉ đạo đối với công tác phòng, chống tham nhũng

Xác định công tác phòng, chống tham nhũng (PCTN) là nhiệm vụ trọng tâm hàng đầu, Ủy ban nhân dân tỉnh (UBND) chỉ đạo các Sở, ngành, địa phương tổ chức thực hiện nghiêm túc Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành; Nghị quyết số 21/NQ-CP ngày 12/5/2009 của Chính phủ ban hành Chiến lược quốc gia về PCTN đến năm 2020; Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý các vụ việc, vụ án tham nhũng; Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 28/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 03/01/2014 của Bộ Chính trị về sự tăng cường lãnh đạo của Đảng đối với công việc kê khai và kiểm soát kê khai tài sản, các quy định về công khai, minh bạch của Luật phòng, chống tham nhũng; Kết luận số 10-KL/TW ngày 26/12/2016 của Bộ Chính trị về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 (Khóa X) về tăng cường sự lãnh đạo của đảng đối với công tác PCTN, lãng phí; Nghị quyết số 126/NQ-CP về Chương trình hành động công tác PCTN đến năm 2020. Kế hoạch số 45-KH/TU ngày 06/01/2017 và Kế hoạch số 49-KH/TU ngày 09/02/2017 của Ban Thường vụ tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết Đại hội XII của Đảng và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIII về công tác nội chính và PCTN; Nghị quyết số 16-NQ/TU ngày 12/5/2017 của Tỉnh ủy về việc tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác PCTN, lãng phí đến năm 2020; Kế hoạch số 88-KH/TU ngày 29/12/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện các kiến nghị của Đoàn công tác số 6, Ban chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng về kết quả kiểm tra, giám sát việc thanh tra vụ việc; khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử các vụ án tham nhũng, kinh tế nghiêm trọng, phức tạp, dư luận quan tâm tại tỉnh Ninh Thuận;

Chương trình số 186-CTr/TU ngày 06/3/2018 về công tác lãnh đạo, chỉ đạo phòng, chống tham nhũng năm 2018 của Ban Thường vụ tỉnh ủy.

UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 483/KH-UBND ngày 13/02/2018 về công tác PCTN năm 2018; Kế hoạch số 769/KH-UBND ngày 28/02/2018 thực hiện các kiến nghị của Đoàn công tác số 6, Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTN; Kế hoạch số 1183/KH-UBND ngày 26/3/2018 thực hiện Nghị quyết số 126/NQ-CP về Chương trình hành động thực hiện công tác PCTN đến năm 2020 và ban hành các văn bản chỉ đạo thực hiện công tác PCTN theo hướng dẫn của Thanh tra Chính phủ, cụ thể: Văn bản số 5146/UBND-NC ngày 06/12/2017 về việc báo cáo kết quả kê khai tài sản, thu nhập năm 2017; Văn bản 632/UBND-NC đề nghị báo cáo việc quán triệt và thực hiện việc tặng quà và nhận quà tặng không đúng quy định trong dịp Tết Mậu Tuất 2018; Văn bản số 2216/UBND-NC ngày 31/5/2018 về thực hiện Chương trình công tác năm 2018 của Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTN.

Các Sở, ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị căn cứ vào tình hình thực tế của đơn vị mình đã xây dựng kế hoạch của nhiệm kỳ và định kỳ hàng năm triển khai thực hiện công tác PCTN; thường xuyên quan tâm, chú trọng đến các giải pháp phòng ngừa tham nhũng; xác định vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác PCTN, xem đây là nhiệm vụ trọng tâm trong việc chỉ đạo, điều hành. Trong 9 tháng đầu năm 2018, các Sở, ngành, địa phương đã ban hành 137 văn bản, gồm: 77 văn bản về chính sách pháp luật và 60 văn bản về xây dựng và thực hiện chế độ, định mức để thực hiện.

b) Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục về PCTN:

Thực hiện chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh; các cấp, các ngành, địa phương thường xuyên tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật PCTN và các văn bản pháp luật hướng dẫn thi hành; các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương về công tác PCTN đến đội ngũ công chức, viên chức và người lao động, gắn với việc “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” theo Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị và Nghị quyết TW 4 (Khóa XII) về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn đảng, ngăn chặn, đẩy lùi suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện tự chuyển biến, tự chuyển hóa trong nội bộ. Tổ chức kể chuyện, học tập và làm theo tấm gương đạo đức của Bác định kỳ mỗi tháng 01 lần, thông qua đó, làm chuyển biến mạnh mẽ về ý thức chấp hành pháp luật, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả giải quyết công việc của cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan, đơn vị.

Hình thức tuyên truyền, giáo dục thông qua biên soạn tin, viết bài tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng; lồng ghép vào các hội nghị chuyên đề, các lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ, các cuộc họp, sinh hoạt “Ngày pháp luật” tại cơ quan định kỳ hàng tháng theo tinh thần Chỉ thị số 33/2010/CT-UBND ngày 27/12/2010 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện “Ngày pháp luật” trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận. Trong năm 9 tháng đầu năm 2018, các Sở, ngành, địa phương tổ chức 346 đợt tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng cho 6.388 lượt cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân; phát hành 250 bản tin, tài liệu có liên quan.

c) Kết quả thực hiện các giải pháp phòng ngừa tham nhũng:

- Công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan:

Các Sở, ngành, địa phương thực hiện nghiêm túc quy định về công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan, đơn vị; thường xuyên rà soát, thực hiện đơn giản hóa các thủ tục hành chính, bãi bỏ các thủ tục không cần thiết và niêm yết công khai tại trụ sở làm việc; thường xuyên cập nhật thông tin, dữ liệu có liên quan đến các lĩnh vực thực hiện; đăng tải trên trang thông tin điện tử của các sở, ngành, địa phương nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho cơ quan, tổ chức và nhân dân dễ theo dõi và thực hiện đúng quy định pháp luật.

Đảm bảo nguyên tắc tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí, quản lý chế độ mua sắm tài sản công và tiết kiệm trong tổ chức hội nghị, kinh phí tiếp khách; chấp hành quy chế của cơ quan, đơn vị của cán bộ, công chức, viên chức; việc sử dụng kinh phí do ngân sách cấp đúng theo quy định và thực hiện công khai minh bạch về tài chính trong toàn thể cơ quan tại Hội nghị cán bộ, công chức, viên chức hàng năm.

Căn cứ quyết định phân bổ, giao dự toán thu, chi ngân sách của UBND tỉnh, Thủ trưởng các sở, ngành, địa phương ban hành quyết định phân bổ dự toán thu chi và công khai số liệu dự toán và quyết toán hàng năm theo quy định tại Thông tư số 21/2005/TT-BTC ngày 22/3/2005 của Bộ Tài chính và Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai tài chính đối với các đơn vị dự toán ngân sách và các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; niêm yết công khai tại cơ quan và thông tin trên mạng nội bộ, thông qua hội nghị cán bộ, công chức, viên chức.

Công khai, minh bạch trong quản lý nhà nước về các lĩnh vực đất đai; tài nguyên khoáng sản, địa chất, môi trường; công khai, minh bạch trong các dự án, đầu tư, hoạt động đấu thầu sử dụng ngân sách nhà nước; công khai quy hoạch chi tiết và việc phân lô đất ở, đối tượng được giao đất làm nhà ở. Thực hiện niêm yết công khai Bộ thủ tục hành chính về thẩm quyền, trình tự, thủ tục và thời gian thực hiện, phí và lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tại trụ sở các UBND huyện, thành phố, UBND các xã, phường các điểm dân cư; đồng thời thực hiện việc công khai, minh bạch danh sách các hộ gia đình, cá nhân được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất để toàn thể nhân dân theo dõi, đóng góp ý kiến trước khi thực hiện việc cấp giấy.

Công khai công tác lập quy hoạch, sử dụng đất đến năm 2020 đã được UBND tỉnh phê duyệt; công khai bản đồ quy hoạch dạng File số trên cổng thông tin điện tử của các huyện, thành phố; công khai, niêm yết TTHC tại cơ quan và đăng tải trên website của UBND tỉnh về ban hành sửa đổi, bổ sung các loại phí và lệ phí thuộc lĩnh vực tài nguyên và môi trường theo Thông tư số 02/2014/TT-BTC ngày 02/01/2014 của Bộ Tài chính.

Công khai về tuyển dụng, bố trí, quy hoạch, đào tạo, bổ nhiệm, khen thưởng, kỷ luật cán bộ; quy trình, quy định về tuyển dụng, bố trí sử dụng cán bộ, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bổ nhiệm và thi đua, khen thưởng được thực hiện công khai, minh bạch, dân chủ. Chỉ tiêu biên chế, đối tượng tuyển dụng, hình thức,

đối tượng đào tạo, bồi dưỡng hàng năm được thông báo rộng rãi thông qua nhiều hình thức.

Công tác thanh tra trách nhiệm người đứng đầu các cơ quan, đơn vị về thực hiện công tác PCTN: Trong 9 tháng đầu năm 2018, Toàn ngành thanh tra đã tiến hành 18/25 cuộc thanh tra trách nhiệm tại 21 đơn vị quản lý nhà nước và các đơn vị trực thuộc, thuộc quyền quản lý về thực hiện quy định pháp luật phòng, chống tham nhũng. Qua thanh tra, đã có nhiều kiến nghị chấn chỉnh giúp các đơn vị kịp thời khắc phục các tồn tại, thiếu sót nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.

- Thực hiện quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp:

Hầu hết, các cơ quan, đơn vị đã ban hành và thực hiện tốt quy tắc ứng xử của công chức, viên chức, người lao động được quy định tại Quyết định số 129/2007/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về quy chế văn hóa công sở tại các cơ quan hành chính Nhà nước; Quyết định số 03/2007/QĐ-BNV của Bộ Nội vụ ban hành quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức làm việc trong bộ máy chính quyền, địa phương. Thực hiện Chỉ thị 26/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ, Chỉ thị số 57 CT/TU của Tỉnh ủy, Quyết định số 23/2016/QĐ-UBND và Chỉ thị số 22/CT-UBND của UBND tỉnh về tiếp tục đẩy mạnh kỷ luật, kỷ cương hành chính trên địa bàn tỉnh; UBND tỉnh giao cho Sở Nội vụ làm đầu mối cùng các ngành chức năng có kế hoạch thường xuyên kiểm tra việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính tại các cơ quan, đơn vị, địa phương trong toàn tỉnh. Qua đó, đã góp phần nâng cao ý thức trách nhiệm, thực hiện có hiệu quả việc chấp hành các chuẩn mực ứng xử, đạo đức nghề nghiệp trong thi hành nhiệm vụ của từng công chức, viên chức trong cơ quan, đơn vị.

Trong kỳ báo cáo, các cơ quan, đơn vị tổ chức 49 cuộc tự kiểm tra nội bộ về công khai, minh bạch, thực hiện chế độ, định mức, tiêu chuẩn, quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp; qua kiểm tra hầu hết các đơn vị chấp hành tốt quy định.

- Chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức:

Các cơ quan, đơn vị thực hiện nghiêm túc Nghị định 158/NĐ-CP ngày 27/10/2007 và Nghị định số 150/2013/NĐ-CP ngày 01/11/2013 của Chính phủ về việc chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức; UBND tỉnh chỉ đạo các Sở, ban ngành, địa phương tiếp tục thực hiện Đề án chuyển đổi cán bộ, công chức nằm trong diện phải được chuyển đổi theo định kỳ nhằm phòng ngừa tham nhũng theo tinh thần Nghị định 158/NĐ-CP của Chính phủ.

Trong 9 tháng đầu năm 2018, các Sở, ngành, địa phương đã thực hiện chuyển đổi vị trí công tác 91 công chức, viên chức (trong đó Thanh tra tỉnh thực hiện chuyển đổi vị trí công tác 04 công chức)

- Về minh bạch tài sản và thu nhập:

Thực hiện Nghị định số 78/2013/NĐ-CP của Chính phủ và Thông tư số 08/2013/TT-TTCP của Thanh tra Chính phủ; Chỉ thị 33-CT/TW của Bộ Chính trị (khóa XI) về kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản. UBND tỉnh ban hành Văn bản 5146/UBND-NC ngày 06/12/2017 về việc báo cáo kết quả kê khai tài sản và kiểm soát việc kê khai tài sản, thu nhập năm 2017; Thanh tra tỉnh đã phối hợp với

Ban Tổ chức tỉnh ủy, Sở Nội vụ yêu cầu các Sở, ban, ngành, địa phương, các cơ quan, tổ chức, đơn vị tiến hành kê khai và báo cáo kết quả kê khai tài sản, thu nhập năm 2017; tham mưu cho UBND tỉnh báo cáo Thanh tra Chính phủ kết quả kê khai tài sản, thu nhập năm 2017 tại Báo cáo số 32/BC-UBND ngày 12/02/2018. Cụ thể: Năm 2017, có 5.236/5.236 người phải kê khai, đạt 100%, giảm 228 người kê khai so với năm 2016 do sắp xếp lại tổ chức, bộ máy; một số cán bộ, công chức, viên chức thuộc diện phải kê khai tài sản, thu nhập nghỉ hưu, bổ nhiệm, phân công nhiệm vụ mới. Trong kỳ báo cáo chưa phát hiện trường hợp nào bất minh về tài sản, thu nhập, đơn thư tố cáo về việc kê khai tài sản không trung thực cần phải thẩm tra, xác minh.

- Xử lý trách nhiệm của người đứng đầu khi để xảy ra tham nhũng trong cơ quan do mình quản lý, phụ trách:

Thực hiện Nghị định số 107/2006/NĐ-CP và Nghị định số 211/2013/NĐ-CP của Chính phủ quy định xử lý trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị khi để xảy ra tham nhũng trong cơ quan, đơn vị mình quản lý.

Trong kỳ báo cáo, các cơ quan, đơn vị không có trường hợp nào xử lý trách nhiệm của người đứng đầu khi để xảy ra tham nhũng.

- Xây dựng và thực hiện quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn:

Thực hiện Nghị định số 130/2005/NĐ-CP của Chính phủ về chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính và Quyết định số 143/2017/QĐ-UBND ngày 26/12/2017 của UBND tỉnh về việc Ban hành Quy định chế độ công tác phí, tổ chức các cuộc hội nghị đối với các cơ quan Nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập; tất cả các cơ quan, đơn vị đều xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ để áp dụng. Trong kỳ báo cáo, các cơ quan, đơn vị đã sửa đổi, bổ sung và ban hành 60 văn bản về xây dựng và thực hiện chế độ, định mức để thực hiện.

Các Sở, ngành, địa phương thực hiện nghiêm túc chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính, đạt tỷ lệ 100%; các đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện chế độ tự chủ tài chính theo Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006 của Chính phủ; Thông tư 71/2006/TT-BTC ngày 09/3/2006 của Bộ Tài chính. Việc sử dụng xe công, sử dụng trụ sở, tài sản công, chi ngân sách của các đơn vị cho các hoạt động (văn phòng phẩm, tiếp khách, đi học tập kinh nghiệm trong và ngoài nước...) đúng quy định và tiết kiệm; nhất là sự nêu gương người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương đã được phát huy.

- Cải cách hành chính và đổi mới công tác quản lý:

Thực hiện Quyết định số 351/QĐ-UBND ngày 14/9/2016 của UBND tỉnh về Chương trình cải cách hành chính giai đoạn 2016-2020; Quyết định số 46/2015/QĐ-UBND ngày 13/7/2015 về Quy chế thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại các cơ quan hành chính trên địa bàn tỉnh; công tác cải cách hành chính của tỉnh đã được triển khai toàn diện trên các lĩnh vực: cải cách thể chế, thủ tục hành chính, tổ chức bộ máy hành chính, đổi mới và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức; cải cách tài chính công, hiện đại hóa nền hành chính nhà nước đúng, đủ các nội dung, các bước theo lộ trình chung của chương trình tổng

thể cải cách hành chính giai đoạn 2011-2020. Hầu hết các cơ quan, đơn vị có mạng LAN, thiết lập trang Web để tin học hóa quản lý hành chính nhà nước; các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh, đều được đăng tải và tiếp nhận lên trang web (giảm việc gửi qua đường công văn). Đồng thời tại các cơ quan, đơn vị hầu hết đều sử dụng phần mềm TD - Office góp phần giảm chi phí đáng kể về văn phòng phẩm cũng như công việc được giải quyết nhanh gọn hơn.

UBND tỉnh ban hành Chương trình hành động số 302/CTr-UBND ngày 26/01/2016 về việc nâng cao hiệu quả quản trị và hành chính công tỉnh Ninh Thuận đến năm 2020 và Kế hoạch hành động số 487/KH-UBND ngày 18/02/2016 “Đổi mới trong công tác tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng và đánh giá cán bộ, công chức, viên chức” năm 2016 và giai đoạn 2016 - 2020; nhằm đảm bảo hiệu quả trong quản lý, điều hành và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính.

Thực hiện việc tiếp nhận, giải quyết và công khai kết quả các thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông, niêm yết công khai, đầy đủ tất cả các thủ tục hành chính tại trụ sở của các cơ quan, đơn vị và đưa lên Trang tin điện tử; có hòm thư góp ý và mẫu phiếu đánh giá thái độ phục vụ của công chức, phòng, ban chuyên môn trước và sau khi thực hiện các giao dịch hành chính. Sử dụng phần mềm theo dõi quá trình giải quyết hồ sơ tại cơ quan, đơn vị; ứng dụng công nghệ thông tin hướng đến các thủ tục hành chính đều thực hiện dưới dạng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4.

2. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng.

- Qua hoạt động tự kiểm tra nội bộ của các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh:

Công tác tự kiểm tra nội bộ các Sở, ban ngành trực thuộc tỉnh được chú trọng và tiến hành thường xuyên nhằm phòng ngừa, phát hiện các hành vi tham nhũng, tiêu cực. Trong kỳ không xảy ra trường hợp nào vi phạm.

- Công tác kiểm tra, giám sát của cấp ủy, tổ chức Đảng:

Thông qua các cuộc kiểm tra, giám sát của cấp ủy, Đảng bộ các Sở, ban ngành trực thuộc tỉnh từ đầu năm đến nay chưa phát hiện hành vi tham nhũng, tiêu cực xảy ra trong lĩnh vực thuộc tỉnh quản lý.

- Qua hoạt động thanh tra:

Trong kỳ, chưa phát hiện trường hợp nào vi phạm về tham nhũng.

- Qua giải quyết tố cáo:

Trong 9 tháng đầu năm 2018, qua giải quyết tố cáo của UBND huyện Ninh Sơn phát hiện ông Nguyễn Thành Khải, công chức Địa chính - nông nghiệp xã Mỹ Sơn, thiếu tinh thần trách nhiệm, lập khống hồ sơ, chứng từ để tham mưu cho UBND xã sử dụng không đúng quy định, tạo điều kiện để tư thương chiếm đoạt 10% thuế GTGT, làm thiệt hại ngân sách nhà nước 30.227.600 đồng tại dự án nguồn vốn hỗ trợ sản xuất giống Bắp lai tại UBND xã Mỹ Sơn. Vụ việc đã chuyển hồ sơ cho cơ quan điều tra Công an huyện Ninh Sơn đang thụ lý điều tra.

Ngày 18/6/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Ninh Sơn có Công văn số 1058/CV-CSĐT về việc chuyển hồ sơ vụ việc giải quyết đơn tố cáo, kết luận vụ việc không đủ cơ sở xử lý hình sự. UBND huyện Ninh Sơn đã ban hành Quyết định 1916/QĐ-UBND ngày 28/6/2018 về xử lý kỷ luật đối với ông Nguyễn Thành Khải, công chức Địa chính - nông nghiệp xã Mỹ Sơn với hình thức kỷ luật: hạ bậc lương; ngoài ra kiểm điểm rút kinh nghiệm Chủ tịch và 01 Phó Chủ tịch xã Mỹ Sơn.

*** Đánh giá chung:**

UBND tỉnh thường xuyên quan tâm và chú trọng đến công tác PCTN, coi đây là nhiệm vụ trọng tâm trong việc chỉ đạo và điều hành; cấp ủy, chính quyền các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương đã tổ chức thực hiện nhiều biện pháp nhằm nâng cao ý thức, tinh thần, trách nhiệm cho cán bộ, đảng viên và nhân dân trong công tác đấu tranh, phòng ngừa tham nhũng. Bên cạnh đó hoạt động của các cơ quan, đơn vị, địa phương cũng được công khai, minh bạch bằng nhiều hình thức, tạo điều kiện thuận lợi cho cán bộ, nhân dân giám sát và tham gia quản lý; các cơ quan, đơn vị đã nghiêm túc tổ chức kê khai tài sản, thu nhập và báo cáo đúng quy định; hiệu lực, hiệu quả quản lý hành chính nhà nước của hệ thống cơ quan hành chính được nâng lên. Chú trọng các giải pháp phòng ngừa, kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các hành vi tham nhũng phát sinh, từ đó góp phần nâng cao chỉ số cạnh tranh, nâng cao uy tín của các cơ quan nhà nước, phục vụ cho việc thực hiện và hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Tuy nhiên bên cạnh đó còn một số tồn tại trong quá trình thực hiện như:

Bên cạnh những kết quả đạt được, vẫn còn tồn tại như: Công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về PCTN chưa thường xuyên, liên tục; công tác cải cách hành chính ở một số cơ quan, đơn vị còn chậm, chưa tinh gọn. Công tác thanh tra, kiểm tra ở một số nơi còn hạn chế, nhất là công tác giám sát, tự kiểm tra trong nội bộ chưa thường xuyên; chưa có cơ chế giám sát, kiểm soát tài sản, thu nhập; quy định về trách nhiệm giải trình của cán bộ, công chức nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý chưa cụ thể, rõ ràng.

- Công tác phối hợp giữa các cơ quan chức năng với Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, cơ quan báo chí, doanh nghiệp để ngăn chặn, phát hiện và xử lý hành vi tham nhũng còn thiếu đồng bộ.

II. Phương hướng, nhiệm vụ trong quý IV, năm 2018:

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo đối với công tác PCTN

- Tiếp tục quán triệt, thực hiện nghiêm túc các chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác PCTN; Kết luận Hội nghị Trung ương 5, khóa XI về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ 3 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa X về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác PCTN, lãng phí; Chỉ thị số 50-CT/TW và Chỉ thị số 33-CT/TW của Bộ Chính trị; Chỉ thị số 12/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Kết luận số 10-KL/TW ngày 26/12/2016 của Bộ Chính trị về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 Khóa X về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác PCTN, lãng phí; Chương trình hành động của

Chính phủ thực hiện Kết luận số 21-KL/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về công tác PCTN, lãng phí. Nghị quyết số 126/NQ-CP về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện công tác PCTN đến năm 2020. Kế hoạch số 45-KH/TU ngày 06/01/2017 và Kế hoạch 49 ngày 09/02/2017 của Ban Thường vụ tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết Đại hội XII của Đảng và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIII về công tác nội chính và PCTN; Nghị quyết số 16-NQ/TU ngày 12/5/2017 của Tỉnh ủy về việc tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác PCTN, lãng phí đến năm 2020; Kế hoạch số 88-KH/TU ngày 29/12/2017 của Tỉnh ủy Ninh Thuận về thực hiện các kiến nghị của Đoàn công tác số 6, Ban chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng về kết quả kiểm tra, giám sát việc thanh tra vụ việc; khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử các vụ án tham nhũng, kinh tế nghiêm trọng, phức tạp, dư luận quan tâm tại tỉnh Ninh Thuận; Chương trình số 186-CTr/TU ngày 06/3/2018 về công tác lãnh đạo, chỉ đạo phòng, chống tham nhũng năm 2018 của Ban Thường vụ tỉnh ủy.

- Triển khai rà soát, báo cáo việc thực hiện Kế hoạch số 88-KH/TU ngày 29/12/2017 và Báo cáo số 235-BC/TU ngày 09/7/2018 của Ban Thường vụ tỉnh ủy về thực hiện các kiến nghị Đoàn công tác số 6 – Ban chỉ đạo Trung ương về PCTN; Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng.

- Tiếp tục triển khai thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng theo nội dung tại Thông báo số 450-TB/TU ngày 23/7/2018 của Tỉnh ủy về kết luận của Thường trực tỉnh ủy tại Hội nghị sơ kết công tác nội chính và phòng, chống tham nhũng 6 tháng đầu năm 2018.

- Thực hiện nghiêm túc Chỉ thị 57-CT/TU của Tỉnh ủy, Chỉ thị số 24/CT-UBND và Quyết định số 23/2016/QĐ-UBND của UBND tỉnh về việc chấn chỉnh lề lối làm việc, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính đối với cán bộ, công chức, viên chức và cán bộ, chiến sỹ lực lượng vũ trang trên địa bàn tỉnh nhằm xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có năng lực, phẩm chất đạo đức, kỷ cương, liêm chính, chống quan liêu, tham nhũng.

2. Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục về PCTN

Tiếp tục tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN, các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương, của Tỉnh ủy; gắn với việc tuyên truyền thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW của Bộ Chính trị khóa XI về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng, Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay và Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng, ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự chuyển biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và việc tuyên truyền thực hiện nhiệm vụ của từng Sở, ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị.

Thanh tra tỉnh phối hợp các Sở, ngành liên quan tổ chức lớp đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng

trên địa bàn tỉnh năm 2018 theo Kế hoạch số 3375/KH-UBND ngày 08/8/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Thực hiện các giải pháp phòng ngừa tham nhũng:

- Tiếp tục triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, chú trọng các giải pháp công khai, minh bạch hoạt động cơ quan, đơn vị; minh bạch tài sản, thu nhập của cán bộ, công chức nhất là cán bộ quản lý; kiểm soát biến động, nguồn gốc tài sản. Thực hiện nghiêm túc quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp; xây dựng và thực hiện tốt các chế độ, định mức, tiêu chuẩn trong từng cơ quan, đơn vị.

- Thực hiện phân công, phân cấp rõ ràng, quy định cụ thể, rành mạch chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của từng tổ chức, cá nhân khắc phục tình trạng chồng chéo, bỏ trống trong hoạt động quản lý. Quy định chức trách của từng vị trí công tác, nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương. Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có phẩm chất đạo đức, kỷ cương, liêm chính đảm bảo nguyên tắc tập trung dân chủ; tạo điều kiện cho tổ chức, công dân tham gia giám sát việc thực hiện PCTN.

- Tăng cường trách nhiệm giải trình trong thực hiện nhiệm vụ, phát huy vai trò giám sát, kiểm tra của Hội đồng nhân dân các cấp, Mặt trận Tổ quốc và đoàn thể xã hội đối với công tác PCTN ở địa phương, tập trung giám sát hoạt động của các cơ quan có chức năng PCTN; việc thực hiện công khai, minh bạch đảm bảo sự liêm chính trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, nhất là trong các lĩnh vực dễ xảy ra tham nhũng.

- Tăng cường công tác giám sát, kiểm tra, thanh tra; trong đó, tập trung vào các lĩnh vực tài chính ngân sách, ngân hàng, đầu tư xây dựng cơ bản, quản lý đất đai, tài nguyên khoáng sản, mua sắm tài sản công; thanh tra trách nhiệm của thủ trưởng cơ quan quản lý nhà nước trong việc thực hiện pháp luật về PCTN.

- Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chức năng để xử lý các hành vi tham nhũng; xử lý trách nhiệm của người đứng đầu để xảy ra tham nhũng, động viên, khen thưởng, bảo vệ người tố cáo và tố giác hành vi tham nhũng.

III. Kiến nghị, đề xuất: Không./.

Nơi nhận:

- TT. Tỉnh ủy, HĐND tỉnh; (b/c)
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ban Nội chính tỉnh ủy;
- Thanh tra tỉnh;
- VPUB: CVP; PVP (đ/c Ninh);
- Lưu: VT, TCDNC. NH

CHỦ TỊCH



Lưu Xuân Vinh



**BẢNG KÊ SỔ LIỆU CHỦ YẾU 9 THÁNG ĐẦU NĂM 2018
VỀ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG**

Báo cáo số 25/BC-UBND ngày 7 tháng 9 năm 2018 của UBND tỉnh.)

TT	NỘI DUNG	ĐV TÍNH	KẾT QUẢ
B	CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG		
I	Sự lãnh đạo, chỉ đạo đối với công tác PCTN		
15	Số văn bản ban hành để chỉ đạo thực hiện công tác PCTN	Văn bản	137
16	Số cuộc giám sát, kiểm tra, đôn đốc công tác PCTN	Cuộc	0
17	Số vụ tham nhũng nghiêm trọng, phức tạp đã chỉ đạo xử lý	Vụ	0
II	Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục về PCTN		
18	Số lớp/ lượt người được tuyên truyền, phổ biến, giáo dục về PCTN	Lớp/người	346/6.388
III	Thực hiện các giải pháp phòng ngừa tham nhũng		
19	Số cuộc kiểm tra/số đơn vị phát hiện có vi phạm về công khai, minh bạch	Cuộc/đơn vị	49/0
20	Số người được chuyển đổi vị trí công tác để phòng ngừa tham nhũng	Người	91
21	Số người được xác minh việc kê khai tài sản, thu nhập	Người	0
22	Số người bị kết luận kê khai không trung thực	Người	0
23	Số cuộc kiểm tra/số đơn vị vi phạm về thực hiện chế độ, định mức, tiêu chuẩn	Cuộc/đơn vị	49/0
24	Số văn bản về chế độ, định mức, tiêu chuẩn được ban hành mới	Văn bản	0
25	Số văn bản về chế độ, định mức, tiêu chuẩn được sửa đổi, bổ sung	Văn bản	60
26	Số văn bản về chế độ, định mức, tiêu chuẩn được bãi bỏ	Văn bản	0
27	Số cuộc kiểm tra/số đơn vị vi phạm quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp	Cuộc/đơn vị	49/0
28	Số người đứng đầu bị xử lý hình sự do để xảy ra tham nhũng trong CQ, TC, ĐV do mình quản lý, phụ trách	Người	0

29	Số người đứng đầu bị xử lý kỷ luật do để xảy ra tham nhũng trong CQ, TC, ĐV do mình quản lý, phụ trách	Người	0
IV	Phát hiện, xử lý tham nhũng		
30	Số vụ/người tham nhũng bị phát hiện qua tự kiểm tra nội bộ của các CQ, TC, ĐV	Vụ/người	0
31	Số vụ/người tham nhũng bị phát hiện qua kiểm tra của cấp ủy, tổ chức đảng	Vụ/người	0
32	Số vụ/người tham nhũng bị phát hiện qua công tác thanh tra	Vụ/người	0/0
33	Số vụ/người tham nhũng bị phát hiện qua công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo	Vụ/người	0
34	Số vụ/người tham nhũng bị xử lý hành chính	Vụ/người	0
35	Số vụ/bị can đã khởi tố về các tội danh tham nhũng	Vụ/bị can	0
36	Số vụ/bị cáo đã truy tố về các tội danh tham nhũng	Vụ/bị cáo	0
37	Số vụ/bị cáo đã xét xử về các tội danh tham nhũng	Vụ/bị cáo	0/0
38	Tài sản bị thiệt hại do hành vi tham nhũng	Triệu đồng	0
39	Tài sản bị tham nhũng được thu hồi	Triệu đồng	0
40	Số người tố cáo tham nhũng được khen thưởng	Người	0